

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 174/2018/QĐDS-ST

Ngày: 17-5-2018

V/v: “Tuyên bố một người mất năng
lực hành vi dân sự”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Danh - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Minh Hải - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cử Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 476/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 135/2018/QĐPH-ST ngày 04 tháng năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị G, sinh năm 1948; địa chỉ: Số 01 đường V, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt tại phiên họp)*

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

– Ông Lê Thanh T, sinh năm: 1978; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt tại phiên họp)*

– Bà Lê Thị L, sinh năm: 1975; địa chỉ: Tổ B, khu phố C, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt tại phiên họp)*

– Bà Lê Thanh H1, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt tại phiên họp)*

– Bà Lê Thị H2, sinh năm: 1999; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt tại phiên họp)*

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Phan Thị G yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị H3, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 01 đường V, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự để làm thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Phan Thị G có đơn yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị H3, sinh năm 1972, là người mất năng lực hành vi dân sự. Do bà Lê Thị H3 có nơi cư trú tại huyện C, nên Tòa án nhân dân huyện Củ Chi thụ lý giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ việc và yêu cầu của đương sự:

Bà Lê Thị H3 là con ruột của ông Lê Văn L (đã mất năm 2008) và bà Phan Thị G. Từ năm 2007 đến nay bà Lê Thị H3 bị tâm thần, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bà Phan Thị G yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H3 mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện cho việc làm thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất.

Ông Lê Thanh T, bà Lê Thị L, bà Lê Thanh H1, bà Lê Thị H2 đồng ý với yêu cầu của bà Phan Thị G và không có yêu cầu gì thêm.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 470/2018/KLGĐTC ngày 01/02/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung đã kết luận về tình trạng bệnh lý của bà Lê Thị H3 như sau:

* Về y học:

- Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.05.1-ICD10).

* Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

- Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Về tố tụng: Vi phạm thời hạn xét đơn yêu cầu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, kiến nghị rút kinh nghiệm và khắc phục vi phạm.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị G.

Do vậy, căn cứ quy định khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, đủ cơ sở tuyên bố bà Lê Thị H3 mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của bà Phan Thị G.

[3] Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng Phan Thị G phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ Luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 372; Điều 321, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị G: Tuyên bố bà Lê Thị H3, sinh năm 1972, trú tại số 01 đường V, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do bà Phan Thị G chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0007879 ngày 27/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Cơ quan thi hành án có thẩm quyền;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Danh